

ỦY BAN NHÂN DÂN
Thành phố Hải Phòng

-- ## --

Số: 1276 /CĐ-NN.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 28 tháng 7 năm 1995.

Quyết định
thành

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành bản Quy định về kiểm soát giết mổ động vật,
kiểm tra vệ sinh thú y sản phẩm động vật trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

-- oOo --

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân;
- Căn cứ Pháp lệnh Thú y; Nghị định số 93/CP ngày 27 tháng 11 năm 1993 của Thủ tướng Chính phủ về hướng dẫn thi hành Pháp lệnh Thú y;
- Xét đề nghị của các ông Giám đốc Sở Nông Lâm nghiệp;

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định về kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y sản phẩm động vật trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

ĐIỀU II. Giao ông Giám đốc Sở Nông Lâm nghiệp chủ trì cùng các ngành chức năng liên quan có kế hoạch hướng dẫn kiểm tra và giám sát các huyện, quận, thị xã, xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện bản quy định này.

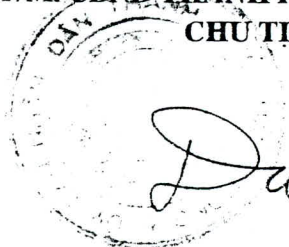
ĐIỀU III. Các ông, bà Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân thành phố, Giám đốc các ngành: Nông Lâm nghiệp, Tài chính, Cục Thuế, Thương nghiệp, Y tế, Khoa học Công nghệ và môi trường, Ban Quản lý thị trường, Ủy ban Kế hoạch, Công an, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện, quận, thị xã, xã, phường, thị trấn và các ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực từ ngày 01 tháng 11 năm 1995./.

Nơi nhận:

- TT TƯ, TT HĐND TP.
- CT, các PCT UBND TP.
- Như Điều 3 (để thi hành).
- Các cơ quan thông tin đại chúng, các đoàn thể quần chúng, các Ban của Đảng, VP TƯ.
- Chi cục Thú y (10 bản).
- CPVP, Các tổ CV.
- Lưu VP.

T/M. UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
CHỦ TỊCH



Đào An

ỦY BAN NHÂN DÂN
Thành phố Hải Phòng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 28 tháng 7 năm 1995.

QUY ĐỊNH

*Về kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y
sản phẩm động vật trên địa bàn thành phố.*

(Ban hành kèm theo Quyết định số : 1276/QĐ-UB ngày 28/7/1995
của Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng)

-- oOo --

MỤC I

Những quy định chung

ĐIỀU 1.

Công tác kiểm soát giết mổ lợn, trâu bò, ngựa, dê, thỏ, gia cầm (gọi chung là động vật) và kiểm tra vệ sinh thú y nói trong Quy định này bao gồm : việc kiểm tra tiêu chuẩn vệ sinh thú y đối với động vật trước giết mổ và sản phẩm động vật sau giết mổ, các điều kiện cơ sở giết mổ, chế biến, bảo quản vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm động vật sau khi kiểm soát giết mổ.

ĐIỀU 2.

a/. Việc giết mổ lợn, trâu bò để kinh doanh bắt buộc phải tiến hành tại lò mổ, điểm giết mổ có giấy phép hoạt động do Ủy ban Nhân dân cấp quận, huyện, thị xã cấp.

b/. Nghiêm cấm việc giết mổ lợn, trâu bò để kinh doanh ở ngoài lò mổ, điểm giết mổ hoặc giết mổ động vật làm lây lan dịch bệnh cho người, cho gia súc khác, gây ô nhiễm môi trường.

c/. Tại mỗi quận, thị xã, thị trấn, huyện phải có một đến hai lò mổ động vật. Tại mỗi xã ngoại thành phải có một điểm giết mổ động vật.

ĐIỀU 3.

a/. Việc buôn bán các sản phẩm động vật phải thực hiện tại các cửa hàng, quầy hàng, sạp hàng,... có giấy phép kinh doanh do Ủy ban Nhân dân quận, huyện, thị xã cấp.

b/. Thịt và các sản phẩm động vật tiêu thụ trên thị trường phải được kiểm soát vệ sinh; có dấu, giấy chứng nhận, tem vệ sinh của cơ quan thú y địa phương thực hiện.

c/. Ở các quận, thị xã, thị trấn, huyện lỵ phải sử dụng phương tiện chuyên dụng để vận chuyển sản phẩm động vật đảm bảo vệ sinh thú y và văn minh thương nghiệp.

ĐIỀU 4.

Chi cục Thú y thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y tại các lò mổ, điểm giết mổ, cơ sở chế biến, bảo quản, kinh doanh, vận chuyển các sản phẩm động vật.

ĐIỀU 5.

Những người làm việc tại lò mổ, điểm giết mổ động vật, cơ sở chế biến, bảo quản, tiêu thụ sản phẩm động vật phải có đủ tiêu chuẩn sức khỏe do Trung tâm y tế quận, huyện, thị xã cấp giấy chứng nhận sức khỏe và định kỳ đi khám kiểm tra. Khi tiếp xúc với động vật trong quá trình giết mổ, chế biến, bảo quản, vận chuyển, tiêu thụ phải có đủ trang bị bảo hộ lao động, vệ sinh.

MỤC II

**Lò mổ, điểm giết mổ động vật, cơ sở chế biến, bảo quản,
phương tiện vận chuyển sản phẩm động vật.**

ĐIỀU 6.

1 - Thủ tục lập cơ sở giết mổ động vật, chế biến, bảo quản sản phẩm động vật.

Tổ chức, cá nhân muốn lập lò mổ, điểm giết mổ động vật, cơ sở chế biến, bảo quản sản phẩm động vật (gọi chung là cơ sở) để kinh doanh hoặc sử dụng nội bộ, phải đăng ký kiểm tra vệ sinh thú y địa điểm lập cơ sở :

1. Hồ sơ đăng ký bao gồm :

a/. Đơn xin đăng ký theo mẫu quy định.

b/. Tờ trình về điều kiện vệ sinh thú y theo mẫu quy định. Mỗi cơ sở có đơn và Tờ trình riêng.

2. Hồ sơ nộp cho Chi cục Thú y hoặc Trạm thú y được Chi cục Thú y ủy quyền.

3. Trong thời gian 15 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan thú y chủ trì cùng với các cơ quan y tế, khoa học công nghệ và môi trường tiến hành kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y đối với địa điểm lập cơ sở.

a/. Đủ điều kiện thi cấp giấy chứng nhận vệ sinh thú y.

b/. Chưa đủ điều kiện thì ghi rõ những điều cần sửa chữa khắc phục, kiểm tra lại nếu đạt mới cấp giấy chứng nhận vệ sinh thú y.

c/. Giấy chứng nhận vệ sinh thú y là căn cứ để cấp có thẩm quyền cấp giấy phép lập cơ sở.

4. Khi cơ sở đã xây dựng xong, phải đăng ký với Chi cục Thú y xin kiểm tra lại điều kiện vệ sinh trước khi đưa vào sử dụng. Cơ sở chỉ bắt đầu hoạt động khi đã được xác nhận đủ điều kiện vệ sinh.

ĐIỀU 7.

Trong trường hợp cơ sở muốn hoạt động trở lại sau khi được phép tạm ngừng phải khai báo trước ít nhất 3 ngày với Chi cục Thú y để cơ quan bố trí cán bộ kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, tiến hành kiểm tra và báo cáo lên Chi cục Thú y xem xét quyết định cho phép hoạt động hay không cho phép hoạt động.

ĐIỀU 8.

Những nơi hẻo lánh đi lại khó khăn, cách xa cơ sở giết mổ, chủ động vật có yêu cầu giết mổ động vật không phải để kinh doanh thì khai báo với tổ chức thú y xã sở tại để kiểm tra vệ sinh thú y tại nơi giết mổ.

ĐIỀU 9.

Phương tiện chuyên dùng vận chuyển sản phẩm động vật :

1. Cá nhân, tổ chức có phương tiện chuyên dùng vận chuyển sản phẩm động vật phải đăng ký kiểm tra vệ sinh thú y phương tiện.

Hồ sơ đăng ký bao gồm :

a/. Đơn xin đăng ký theo mẫu quy định.

b/. Bản sao giấy chứng nhận sở hữu phương tiện.

c/. Tờ khai về điều kiện vệ sinh thú y và tình trạng kỹ thuật phương tiện chuyên dùng liên quan đến vận chuyển sản phẩm động vật.

2. Hồ sơ đăng ký ở các quận nộp cho Chi cục Thú y; ở các huyện, thị nộp cho Trạm thú y.

- Trong 15 ngày sau khi nhận đủ hồ sơ, cơ quan thú y phải kiểm tra phương tiện và trả lời đủ điều kiện vệ sinh hay không để chủ phương tiện biết.

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y là cơ sở để cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động cho chủ phương tiện.

MỤC III

Nội dung kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh sản phẩm động vật.

ĐIỀU 10.

1. Động vật giết mổ phải có những điều kiện sau :

a/. Có giấy kiểm định hoặc chứng nhận tiêm phòng của Thú y nơi xuất phát.

b/. Không thuộc diện cấm giết mổ quy định tại điểm 2 của Điều này.

c/. Ở lò mổ quận, huyện phải tập kết động vật trước 6 giờ đồng hồ đối với lợn, trước 12 giờ đồng hồ đối với trâu bò.

Ở điểm giết mổ xã trước 01 giờ đồng hồ đối với các loại động vật.

2. Cấm giết mổ động vật trong các trường hợp sau :

a/. Động vật mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm thuộc danh mục Bộ Nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm công bố.

b/. Động vật mới tiêm vắc xin phòng bệnh lở mồm, long móng, nhiệt thán, dại, chưa đủ 15 ngày.

c/. Động vật tiêm kháng sinh chưa quá 24 giờ đồng hồ, tiêm các chất nội tiết, an thần, kích tố sinh trưởng chưa quá 07 ngày.

ĐIỀU 11.

Trình tự, nội dung kiểm soát trước, trong và sau khi giết mổ động vật tại lò mổ theo quy trình của Bộ Nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm (tại Quyết định số 389 ngày 15 tháng 4 năm 1994 của Bộ Nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm).

ĐIỀU 12.

Trách nhiệm, quyền hạn của bác sĩ, kỹ thuật viên thú y làm công tác kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y.

a/. Kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y thịt và các sản phẩm động vật theo quy định.

b/. Đóng dấu, dán tem, cấp giấy chứng nhận vệ sinh thú y đối với thịt và sản phẩm động vật đạt tiêu chuẩn vệ sinh thú y sau khi giết mổ.

Hướng dẫn, xử lý các sản phẩm động vật sau giết mổ không đủ tiêu chuẩn vệ sinh thú y.

c/. Hướng dẫn, giám sát, kiểm tra việc thực hiện vệ sinh thú y của cơ sở giết mổ.

d/. Có quyền tạm đình chỉ giết mổ khi thấy không đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y trong quá trình giết mổ để xin ý kiến xử lý của cấp trên và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định đình chỉ của mình.

đ/. Kiến nghị với cấp có thẩm quyền về việc thu hồi có thời hạn hoặc không thời hạn giấy đăng ký giết mổ động vật của cơ sở khi cơ sở có những sai phạm cố ý kéo dài.

e/. Phải mang sắc phục khi thực hiện công vụ (có quy định riêng).

ĐIỀU 13.

Thủ tục kiểm dịch, kiểm tra vệ sinh thú y động vật và sản phẩm động vật tại các chợ của bác sĩ, kỹ thuật viên thú y :

a/. Kiểm tra giấy chứng nhận tiêm phòng hoặc giấy chứng nhận kiểm dịch đối với động vật sống, dấu kiểm soát giết mổ hoặc giấy chứng nhận, tem vệ sinh thú y đối với sản phẩm động vật mang đến chợ.

b/. Tiêm phòng bổ sung và cấp giấy chứng nhận cho động vật chưa được tiêm phòng.

c/. Kiểm tra và đóng dấu kiểm soát giết mổ (hoặc dán tem, cấp giấy chứng nhận vệ sinh thú y) cho thịt, phủ tạng, sản phẩm động vật chưa qua kiểm soát thú y nếu các sản phẩm này đủ tiêu chuẩn vệ sinh thực phẩm.

d/. Giám sát, hướng dẫn chủ động thực hiện các quy định vệ sinh thú y trong mua bán động vật, sản phẩm động vật, vệ sinh tiêu độc nơi mua bán.

Khi có động vật mắc bệnh truyền nhiễm, sản phẩm động vật không đủ tiêu chuẩn vệ sinh thú y phải hướng dẫn chủ hàng thực hiện xử lý theo quy định và báo cáo ngay với cơ quan thú y quản lý địa bàn.

đ/. Thu lệ phí kiểm soát thú y, tiêm phòng.

ĐIỀU 14.

Trách nhiệm của chủ lò mổ, người có động vật giết mổ và có sản phẩm động vật :

a/. Thực hiện mọi hướng dẫn, yêu cầu của bác sĩ, kỹ thuật viên thú y kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y.

b/. Có quyền khiếu nại với cơ quan thú y và các cấp có thẩm quyền về việc bị từ chối cấp giấy, thu hồi giấy chứng nhận vệ sinh thú y, đình chỉ hoạt động hoặc khiếu nại về kết quả kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y.

c/. Nộp lệ phí theo quy định của Nhà nước.

Thị Sái Sơn

MỤC IV

Khen thưởng và xử lý vi phạm.

ĐIỀU 15.

Tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y ngăn chặn dịch bệnh lây lan gây hại cho động vật và đảm bảo vệ sinh thực phẩm cho người tiêu dùng thì được khen thưởng. Người làm công tác thú y đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về thú y mà bị thiệt hại về tài sản, sức khỏe được pháp luật bảo vệ và đền bù theo chế độ của Nhà nước.

ĐIỀU 16.

Tổ chức, cá nhân nào có hành vi trốn tránh không thực hiện các quy định về kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y, giả mạo giấy phép, giấy chứng nhận kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y... tùy theo mức độ nặng, nhẹ mà bị xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 17.

Người nào lợi dụng chức quyền hoặc lạm dụng quyền hạn để cấp, thu hồi giấy chứng nhận kiểm soát giết mổ, vệ sinh thú y, bao che cho người vi phạm thì tùy mức độ nặng nhẹ mà bị xử lý kỷ luật hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật./.

ỦY BAN NHÂN DÂN TP HẢI PHÒNG